

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG LÂM SẢN TOÀN PHÚ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG LÂM SẢN TOÀN PHÚ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CTY CP NÔNG LÂM SẢN TOÀN PHÚ

2. Mã số doanh nghiệp: 3702797790

3. Ngày thành lập: 07/08/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 21/30A, khu phố Thống Nhất 1, Phường Dĩ An, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210(Chính)
2.	Khai thác gỗ	0220
3.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
4.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
5.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
6.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
7.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
8.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
9.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện(Máy phát điện, động cơ điện, dây điện và các thiết bị khác dùng trong mạch điện)-Bán buôn máy móc, thiết bị ngành xây dựng, bán buôn máy năng lượng mặt trời, máy làm mát công nghiệp và dân dụng, máy lọc nước, bồn chứa nước- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
11.	Xây dựng nhà ở Chi tiết: Xây dựng, sửa chữa công trình nhà dân dụng và công nghiệp, nhà xưởng	4101
12.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

13.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép, nhôm, tôn	4662
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
15.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn hàng trang trí nội thất, đồ điện gia dụng và đồ dùng khác cho gia đình	4649
16.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
17.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
19.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
20.	Bán buôn thực phẩm	4632
21.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
22.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
23.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
24.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
25.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Thi công lắp đặt hệ thống điện, báo cháy, báo trộm, camera quan sát	4321
26.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
27.	Sản xuất cà phê	1077
28.	Phá dỡ	4311
29.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
30.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô và xe có động cơ khác	7710
31.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
32.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
33.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Tiện, phay, bào, hàn, cắt, mài, đục	2592
34.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
35.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
36.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
37.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
38.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
39.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
40.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
41.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322

42.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn rượu, bia, nước giải khát	4633
43.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô và xe cơ giới	4511
44.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
45.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: bán buôn dăm bào, cũi vụn, phế liệu các loại	4669
46.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
47.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống	5610
48.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Quán cà phê, giải khát	5630
49.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
50.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163

6. Vốn điều lệ: 9.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHAN CÔNG KỲ	Xóm Đăng Lưu, Xã Nam Thành, Huyện Yên Thành, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	285.000	2.850.000.000	30,000	181857427	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	285.000	2.850.000.000	30,000		

2	TRƯƠNG VĂN CẢNH	Xóm 5, Xã Trung Thành, Huyện Yên Thành, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	285.000	2.850.000.000	30,000	186289015
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	285.000	2.850.000.000	30,000	
3	PHẠM THANH CHÂU	Số 21/30A, khu phố Thống Nhất 1, Phường Dĩ An, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	380.000	3.800.000.000	40,000	281150757
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	380.000	3.800.000.000	40,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THANH CHÂU

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc*

Sinh ngày: 10/06/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 281150757

Ngày cấp: 23/04/2016

Nơi cấp: Công an Bình Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 21/30A, khu phố Thống Nhất 1, Phường Dĩ An, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 21/30A, khu phố Thống Nhất 1, Phường Dĩ An, Thị Xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương